

Số: /2023/TT-BTNMT

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2023

Dự thảo

THÔNG TƯ

Hướng dẫn điều tra, đánh giá, xác định thiệt hại và lập hồ sơ bồi thường thiệt hại về môi trường do dầu tràn trong vùng biển Việt Nam

Căn cứ Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Quyết định số 12/2021/QĐ-TTg ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động ứng phó sự cố tràn dầu;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Biển và Hải đảo Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư hướng dẫn điều tra, đánh giá, xác định thiệt hại và lập hồ sơ bồi thường thiệt hại về môi trường do dầu tràn trong vùng biển Việt Nam.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn về điều tra, đánh giá, xác định thiệt hại và lập hồ sơ bồi thường thiệt hại về môi trường do dầu tràn trong vùng biển Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến điều tra, đánh giá, xác định thiệt hại và lập hồ sơ bồi thường thiệt hại về môi trường do dầu tràn trong vùng biển Việt Nam.

Điều 3. Quy trình điều tra, đánh giá, xác định thiệt hại về môi trường

do dầu tràn trên biển

1. Lập kế hoạch điều tra, đánh giá, xác định thiệt hại về môi trường do dầu tràn trên biển.
2. Điều tra, đánh giá mức độ ô nhiễm, suy thoái môi trường do sự cố dầu tràn trên biển.
3. Thẩm định kết quả điều tra.
4. Xác định thiệt hại về môi trường do dầu tràn trên biển.

Chương II

ĐIỀU TRA, ĐÁNH GIÁ, XÁC ĐỊNH THIẾT HẠI VỀ MÔI TRƯỜNG DO DẦU TRÀN TRONG VÙNG BIỂN VIỆT NAM

MỤC 1

ĐIỀU TRA, KHẢO SÁT ĐỂ ĐÁNH GIÁ THIẾT HẠI VỀ MÔI TRƯỜNG DO DẦU TRÀN TRONG VÙNG BIỂN VIỆT NAM

Điều 4. Nội dung điều tra mức độ ô nhiễm phục vụ đánh giá thiệt hại về môi trường do dầu tràn gây ra trên biển

1. Thông tin cơ bản về: tổ chức, cá nhân gây ra sự cố tràn dầu; hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả đã triển khai;
2. Thu thập, tổng hợp về điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên, kinh tế - xã hội khu vực xảy ra sự cố dầu tràn; Thông tin về hiện trạng môi trường nước, trầm tích, đất ven biển, hệ sinh thái rừng ngập mặn, hệ sinh thái rạn san hô, hệ sinh thái cỏ biển, các thành phần môi trường khác trước và khi xảy ra sự cố dầu tràn.
3. Điều tra để xác định mức độ ô nhiễm môi trường do dầu tràn trên biển
 - a) Điều tra để xác định phạm vi, diện tích, độ sâu, khu vực môi trường nước biển bị ô nhiễm do dầu tràn;
 - b) Điều tra để xác định phạm vi, diện tích, thể tích khu vực môi trường trầm tích, đất ven biển bị ô nhiễm do dầu tràn
 - c) Điều tra để xác định diện tích, số lượng, thành phần hệ sinh thái bị suy thoái do dầu tràn.
4. Mẫu kế hoạch điều tra mức độ ô nhiễm phục vụ đánh giá thiệt hại về môi trường do dầu tràn gây ra trên biển.

a) Xác định phạm vi điều tra mức độ ô nhiễm môi trường biển do tràn dầu; Xây dựng sơ đồ vị trí đo đạc, quan trắc, lấy mẫu đánh giá hiện trạng môi trường sau khi xảy ra sự cố tràn dầu và phục vụ đánh giá, xác định thiệt hại về môi trường do dầu tràn;

b) Đo đạc, quan trắc, lấy mẫu, phân tích mẫu bao gồm việc xác định nồng độ dầu để đánh giá hiện trạng môi trường sau khi xảy ra sự cố tràn dầu và phục vụ đánh giá, xác định thiệt hại về môi trường do dầu tràn;

Điều 5. Thu thập thông tin, tài liệu, dữ liệu

1. Thông tin, tài liệu, dữ liệu về tổ chức, cá nhân gây ra sự cố dầu tràn gây ô nhiễm môi trường bao gồm:

a) Thông tin cơ bản về tổ chức, cá nhân bao gồm: tên, người đại diện theo pháp luật của tổ chức, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

b) Loại hình hoạt động; sản phẩm, công suất, nguyên liệu đầu vào; quy trình sản xuất (nếu có);

c) Các văn bản, giấy phép, quyết định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp cho tổ chức, cá nhân liên quan đến lĩnh vực môi trường;

d) Các thông tin cơ bản khác của tổ chức, cá nhân gây ra sự cố tràn dầu trên biển.

2. Thu thập, tổng hợp về điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên, kinh tế - xã hội khu vực xảy ra sự cố dầu tràn; Thông tin về hiện trạng môi trường nước, trầm tích, đất ven biển, hệ sinh thái rừng ngập mặn, hệ sinh thái rạn san hô, hệ sinh thái cỏ biển, các thành phần môi trường khác trước và khi xảy ra sự cố dầu tràn.

3. Yêu cầu của các thông tin, tài liệu, dữ liệu phục vụ xác định mức độ ô nhiễm môi trường do dầu tràn trên biển

a) Được thu thập từ nguồn thống kê chính thức, đảm bảo độ tin cậy.

b) Nguồn thông tin, dữ liệu từ các kết quả quan trắc tài nguyên, môi trường của hệ thống quan trắc tài nguyên, môi trường của trung ương và hệ thống quan trắc tài nguyên, môi trường của các địa phương; kết quả của các chương trình nghiên cứu khoa học, đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, cấp bộ, cấp nhà nước đã được nghiệm thu.

c) Số liệu, dữ liệu, kết quả phân tích môi trường đảm bảo đúng quy định

của pháp luật chuyên ngành.

d) Thông tin, dữ liệu, tài liệu được sử dụng để xác định thiệt hại ô nhiễm môi trường do dầu tràn phải đảm bảo tính chính xác, khoa học; phản ánh đúng thực tế hiện trạng môi trường trước khi xảy ra sự cố tràn dầu và tại thời điểm thu thập, điều tra, đánh giá.

4. Thông tin, dữ liệu, tài liệu được sử dụng để xác định thiệt hại ô nhiễm môi trường do dầu tràn phải được thẩm định theo quy định tại Điều 114 Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 6. Điều tra, đánh giá mức độ ô nhiễm phục vụ đánh giá thiệt hại về môi trường do dầu tràn gây ra trên biển

1. Điều tra, đánh giá để xác định phạm vi, diện tích, độ sâu, khu vực môi trường nước biển bị ô nhiễm do dầu tràn

a) Điều tra, đánh giá các thông tin, dữ liệu, số liệu về hiện trạng môi trường nước biển trước khi xảy ra sự cố dầu tràn;

b) Xác định diện tích mặt nước, thể tích nước biển bị ô nhiễm do dầu tràn, hàm lượng dầu trong nước biển;

c) Các thông tin, tài liệu, dữ liệu khác có liên quan đến xác định phạm vi, diện tích, độ sâu khu vực môi trường nước biển bị ô nhiễm do dầu tràn.

2. Điều tra, đánh giá để xác định phạm vi, diện tích, thể tích khu vực môi trường trầm tích, đất ven biển bị ô nhiễm do dầu tràn

a) Điều tra, đánh giá các thông tin, dữ liệu, số liệu về hiện trạng môi trường trầm tích, đất ven biển trước khi xảy ra sự cố dầu tràn;

b) Xác định diện tích, thể tích trầm tích, đất ven biển bị ô nhiễm do dầu tràn, hàm lượng dầu trong trầm tích, đất ven biển;

c) Các thông tin, tài liệu, dữ liệu khác có liên quan đến xác định phạm vi, diện tích, thể tích khu vực môi trường trầm tích, đất ven biển bị ô nhiễm do dầu tràn.

3. Điều tra, đánh giá để xác định diện tích, số lượng, thành phần hệ sinh thái bị suy thoái do dầu tràn

a) Điều tra, đánh giá diện tích, số lượng, thành phần hệ sinh thái trước khi xảy ra sự cố dầu tràn;

b) Văn bản của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quy định mức độ bảo tồn của hệ sinh thái tự nhiên;

c) Thông tin, dữ liệu hiện trạng diện tích, số lượng, thành phần hệ sinh thái sau khi xảy ra sự cố dầu tràn; Bản đồ hiện trạng phạm vi, ranh giới, diện tích, cấu trúc, phân bố theo độ sâu, độ bao phủ, hiện trạng hệ sinh thái san hô, hệ sinh thái cỏ biển, hệ sinh thái rừng ngập mặn, hệ sinh thái đất ngập nước vùng ven biển và hải đảo;

d) Các thông tin, tài liệu, dữ liệu khác có liên quan đến xác định diện tích, số lượng, thành phần hệ sinh thái bị suy thoái do dầu tràn.

MỤC 2

ĐÁNH GIÁ, THIẾT HẠI VỀ MÔI TRƯỜNG DO DẦU TRÀN GÂY RA TRONG VÙNG BIỂN VIỆT NAM

Điều 7. Nội dung xác định thiệt hại về môi trường do sự cố dầu tràn trên biển

1. Nội dung xác định thiệt hại về môi trường do sự cố dầu tràn gây ra

a) Xác định phạm vi, diện tích, thể tích khu vực môi trường bị ô nhiễm, suy thoái;

b) Xác định số lượng thành phần môi trường bị suy giảm, các loại hình hệ sinh thái;

c) Xác định mức độ thiệt hại của từng thành phần môi trường, hệ sinh thái.

2. Đối tượng bị thiệt hại do dầu tràn trên biển gây ra

a) Thành phần môi trường: môi trường nước biển; môi trường trầm tích, đất ven biển;

b) Hệ sinh thái bao gồm: rừng ngập mặn; hệ sinh thái san hô; hệ sinh thái cỏ biển.

Điều 8. Phương pháp xác định phạm vi, diện tích, thể tích khu vực môi trường nước bị ô nhiễm do dầu tràn

1. Khảo sát thực địa, đo đạc thực tế xác định phạm vi, diện tích, thể tích khu vực môi trường nước bị ô nhiễm do dầu tràn.

2. Xác định phạm vi, diện tích khu vực môi trường nước bị ô nhiễm do dầu tràn qua kết quả phân tích, giải đoán ảnh viễn thám hoặc ảnh hàng không. Trình tự thực hiện như sau:

- a) Xác định phạm vi đánh giá;
- b) Thu thập dữ liệu ảnh (sử dụng chính hai loại Sentinel và Landsat);
- c) Xác định các tham số (Chế độ chụp, phân cực, độ phân giải, quỹ đạo bay);
- c) Lọc dữ liệu theo thời gian;
- d) Lọc nhiễu;
- đ) Phân đoạn ảnh;
- e) Xây dựng thuật toán xác định các giá trị điểm ảnh theo yêu cầu bài toán lan truyền dầu;
- g) Xác định phạm vi vệt dầu loang dựa vào giá trị phân ngưỡng;
- h) Lập báo cáo xác định phạm vi vệt dầu loang.

3. Trên cơ sở kết quả tổng hợp thông tin, tài liệu, dữ liệu, kết quả đo đạc, quan trắc, phân tích mẫu môi trường tại Mục 1 Thông tư này, tiến hành đánh giá, xác định phạm vi, diện tích, thể tích khu vực môi trường nước bị ô nhiễm do dầu tràn.

4. Sử dụng mô hình tính toán thủy động lực học và môi trường để xác định phạm vi, diện tích, thể tích khu vực môi trường nước bị ô nhiễm do dầu tràn, trình tự thực hiện như sau:

a) Thông tin, dữ liệu phục vụ tính toán: Bao gồm dữ liệu địa hình, khí tượng, thủy văn, hải văn và các thông tin chi tiết về sự cố tràn dầu như vị trí xảy ra sự cố, hiện trạng dầu khi xảy ra sự cố, loại dầu, lượng dầu, phương thức phát thải ra môi trường.

b) Thiết lập mô hình: Xây dựng miền tính, lưới tính; Thiết lập các điều kiện biên; Thiết lập các điều kiện ban đầu; Thiết lập các thông số mô hình cơ bản;

c) Kết nối các mô hình động thủy lực với mô hình mô phỏng quá trình lan truyền, biến đổi, chuyển hóa dầu trong môi trường biển;

d) Hiệu chỉnh và xác định bộ thông số cho mô hình;

đ) Kiểm định và đánh giá mức độ tin cậy của các kết quả mô hình;

e) Xây dựng, tính toán, mô phỏng;

g) Xác định phạm vi, diện tích, thể tích khu vực môi trường nước biển bị ô nhiễm do dầu tràn.

5. Kết quả xác định phạm vi, diện tích, thể tích khu vực môi trường nước biển bị ô nhiễm do dầu tràn bằng phương pháp mô hình phải được cơ quan có chức năng thẩm tra.

6. Kết quả xác định phạm vi, diện tích, thể tích khu vực môi trường nước biển bị ô nhiễm do dầu tràn được lập thành báo cáo theo Mẫu ban hành tại Phụ lục I kèm theo Thông tư này.

Điều 9. Phương pháp xác định phạm vi, diện tích khu vực môi trường trầm tích, đất ven biển bị ô nhiễm do dầu tràn

1. Khảo sát thực địa, đo đạc thực tế xác định phạm vi, diện tích, thể tích khu vực môi trường trầm tích, đất ven biển bị ô nhiễm do dầu tràn.

2. Trên cơ sở kết quả tổng hợp thông tin, tài liệu, dữ liệu, kết quả đo đạc, quan trắc, phân tích mẫu môi trường tại Mục 1 Thông tư này, tiến hành đánh giá, xác định phạm vi, diện tích, thể tích khu vực môi trường trầm tích, đất ven biển bị ô nhiễm do dầu tràn.

3. Kết quả xác định phạm vi, diện tích, thể tích khu vực môi trường trầm tích, đất ven biển bị ô nhiễm do dầu tràn được lập thành báo cáo theo Mẫu ban hành tại Phụ lục II kèm theo Thông tư này.

Điều 10. Phương pháp xác định phạm vi, diện tích, số lượng, thành phần hệ sinh thái rừng ngập mặn, hệ sinh thái san hô, hệ sinh thái cỏ biển bị suy thoái do dầu tràn

1. Khảo sát thực tế ngoài thực địa, đo đạc, xác định phạm vi, diện tích, số lượng, thành phần hệ sinh thái rừng ngập mặn, hệ sinh thái san hô, hệ sinh thái cỏ biển bị suy thoái do dầu tràn gây ra.

2. Chập bản đồ phân bố rừng ngập mặn, hệ sinh thái san hô, hệ sinh thái cỏ biển trước thời điểm xảy ra sự cố dầu tràn với bản đồ ô nhiễm nước biển, trầm tích, đất ven biển để xác định phạm vi, diện tích bị ảnh hưởng do sự cố dầu tràn;

3. Kết quả xác định phạm vi, diện tích, số lượng, thành phần hệ sinh thái rừng ngập mặn, hệ sinh thái san hô, hệ sinh thái cỏ biển bị suy thoái do dầu tràn

được lập thành báo cáo theo Mẫu ban hành tại Phụ lục III kèm theo Thông tư này.

MỤC 3

THẨM ĐỊNH KẾT QUẢ ĐIỀU TRA; XÁC ĐỊNH THIẾT HẠI VỀ MÔI TRƯỜNG DO DẦU TRÀN TRONG VÙNG BIỂN VIỆT NAM

Điều 11. Thẩm định kết quả điều tra thiệt hại về môi trường do dầu tràn trong vùng biển Việt Nam

Việc thẩm định kết quả điều tra thiệt hại về môi trường do dầu tràn trong vùng biển Việt Nam thực hiện theo quy định tại Điều 114 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Điều 12. Xác định thiệt hại về môi trường do sự cố dầu tràn gây ra

Xác định mức độ thiệt hại của từng thành phần môi trường do sự cố dầu tràn gây ra theo các nguyên tắc, phương thức, tính toán theo quy định tại Điều 118 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

Chương III

LẬP HỒ SƠ BỒI THƯỜNG THIẾT HẠI VỀ MÔI TRƯỜNG DO DẦU TRÀN TRONG VÙNG BIỂN VIỆT NAM

Điều 13. Quy trình lập hồ sơ đòi bồi thường thiệt hại do sự cố dầu tràn gây ra trên vùng biển Việt Nam

1. Tiến hành thu thập và thẩm định dữ liệu, tài liệu đối với các loại thiệt hại trong và sau hoạt động ứng phó, khắc phục sự cố tràn dầu theo Điều 5, Điều 6 Thông tư này.

2. Xác định chi phí thiệt hại và chủ thể của trách nhiệm bồi thường thiệt hại

- a) Các loại chi phí được xem xét bồi thường theo Điều 12 Thông tư này;
- b) Xác định chủ thể của trách nhiệm bồi thường thiệt hại theo khoản 1 Điều 5 Thông tư này;
- c) Hoàn tất hồ sơ pháp lý vụ việc theo hướng dẫn tại Điều 14 hoặc Điều 15 Thông tư này.

3. Thời hạn hoàn thành hồ sơ pháp lý là không quá 6 tháng tính từ thời điểm tổ chức, cá nhân bị thiệt hại phát hiện ra thiệt hại do sự cố tràn dầu gây ra.

Điều 14. Hồ sơ bồi thường thiệt hại về môi trường do sự cố dầu tràn gây ra giữa các tổ chức, cá nhân trong nước

1. Văn bản yêu cầu bồi thường thiệt hại về môi trường do dầu tràn được xây dựng theo mẫu tại Phụ lục IV kèm theo Thông tư này

2. Nhóm hồ sơ đòi bồi thường chi phí làm sạch dầu và các biện pháp ngăn chặn ô nhiễm dầu.

a) Báo cáo về nội dung công việc làm sạch dầu (đường bờ và mặt nước biển) và các biện pháp ngăn chặn ô nhiễm đã được tiến hành: thời gian, địa điểm, tổng chi phí phải bỏ ra, chứng minh các biện pháp đưa ra là hợp lý.

b) Các tài liệu chứng minh cho các chi phí làm sạch dầu bao gồm:

- Hồ sơ ghi chép hằng ngày về số lượng, thành phần nhân sự tham gia vào quá trình làm sạch dầu;

- Hồ sơ ghi chép hằng ngày về chi phí thuê nhân công và thuê phương tiện chuyên chở, chi phí tiêu hao trang thiết bị phục vụ quá trình làm sạch dầu;

- Các hóa đơn tài chính, biên lai kèm theo mô tả công việc được tiến hành.

3. Nhóm hồ sơ đòi bồi thường chi phí cho công tác điều tra, đánh giá, xác định thiệt hại về môi trường do dầu tràn trên biển

a) Nhóm các báo cáo khoa học về thiệt hại xảy ra do ô nhiễm dầu và các biện pháp cần thiết để khắc phục sự cố ô nhiễm dầu

b) Nhóm tài liệu chứng minh chi phí khảo sát, thu thập số liệu, đánh giá, phân tích mẫu vật, mẫu dầu, xử lý số liệu bao gồm phiếu điều tra, bảng tổng hợp kết quả điều tra, bản báo cáo phân tích số liệu, biên bản lấy mẫu, mẫu thí nghiệm, chi phí lấy và phân tích mẫu, chi phí hóa chất, chi phí nhân công, chi phí giám định nguồn gốc dầu, ...

c) Nhóm tài liệu chứng minh chi phí cho công việc thẩm định và lượng giá thiệt hại

d) Biên bản chứng minh xảy ra sự cố hoặc báo cáo điều tra chứng minh nguồn gốc gây ra sự cố ô nhiễm dầu.

đ) Các bảng kê thiệt hại, bảng kê chi phí hợp lý đã sử dụng trong quá trình nghiên cứu đánh giá thiệt hại.

4. Nhóm hồ sơ yêu cầu bồi thường thiệt hại về môi trường do sự cố tràn dầu gây ra

a) Biên bản vụ việc được xây dựng theo mẫu tại Phụ lục IV kèm theo Thông tư này;

b) Báo cáo mô tả khu vực bị ảnh hưởng bởi tràn dầu, miêu tả phạm vi, mức độ ô nhiễm và các nguồn tài nguyên thiên nhiên bị ảnh hưởng do tràn dầu bằng các bản đồ, bản đồ hàng hải, hình ảnh, video hay các phương tiện khác.

c) Các bằng chứng phân tích chứng minh mối liên hệ giữa ô nhiễm dầu với con tàu/ cơ sở có liên quan trong sự cố (Phân tích hóa học của mẫu dầu, hướng gió, dữ liệu về dòng chảy).

d) Các thông tin, tài liệu, dữ liệu đã được thu thập tại Điều 5 của Thông tư này.

đ) Văn bản kết luận của hội đồng thẩm định chứng cứ, dữ liệu.

e) Miêu tả bất cứ biện pháp phục hồi nào được tiến hành.

g) Xác định, tính toán các chi phí thiệt hại về môi trường do sự cố tràn dầu gây ra được quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

5. Các tài liệu khác

a) Đối với cá nhân khiếu nại: Các giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp như: chứng minh nhân dân, hộ khẩu thường trú, Giấy đăng ký tạm trú...;

b) Đối với tổ chức khiếu nại: Giấy tờ chứng minh tư cách đại diện, giấy chứng thực pháp nhân hợp pháp,...;

c) Văn bản ủy quyền đại diện hợp pháp (nếu cần thiết);

d) Đơn đề nghị áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời (nếu cần thiết);

đ) Đơn đề nghị Tòa án thu thập chứng cứ trong trường hợp tự mình không thể tiến hành thu thập.

Điều 15. Hồ sơ bồi thường thiệt hại về môi trường do sự cố tràn dầu gây ra có yếu tố nước ngoài

1. Vụ việc giữa các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài mà người có trách nhiệm bồi thường là cá nhân/tổ chức nước ngoài

a) Tiến hành các nội dung theo hướng dẫn tại Điều 14 Thông tư này

b) Các tài liệu khác gồm

- Đơn đề nghị Tòa án xác định địa chỉ và tư cách pháp lý của chủ thể gây thiệt hại thông qua hoạt động ủy thác tư pháp của Tòa;

- Đơn đề nghị Tòa án thu thập chứng cứ trong trường hợp tự mình không thể tiến hành thu thập.

2. Vụ việc giữa các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài mà người có trách nhiệm bồi thường là Nhà nước nước ngoài.

a) Bị vong lục trao đổi những lập luận của Việt Nam cho phía bị đơn tập hợp các tài liệu, chứng cứ theo hướng dẫn tại Điều 14 Thông tư này đã được dịch sang ngôn ngữ phù hợp.

b) Đơn khởi kiện gửi lên một trong các cơ quan có thẩm quyền giải quyết tranh chấp bao gồm: Tòa án Công lý quốc tế, Tòa Luật biển quốc tế, Tòa trọng tài đặc biệt được thành lập theo Công ước Luật biển 1982.

c) Văn bản ủy quyền cho người đại diện liên lạc.

d) Đơn đề nghị Tòa án/Tòa trọng tài ra quyết định áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời (nếu thấy cần thiết).

đ) Các tài liệu khác gồm:

- Tài liệu xác định tư cách pháp lý của chủ thể gây thiệt hại đã được hợp pháp hóa về lãnh sự.

- Các hiệp định tương trợ tư pháp giữa Việt Nam và quốc gia có liên quan; các điều ước quốc tế song phương, đa phương liên quan đến ô nhiễm môi trường biển mà Việt Nam và quốc gia có liên quan cùng là thành viên (đặc biệt là những điều ước quốc tế có liên quan trực tiếp đến bồi thường thiệt hại do ô nhiễm dầu).

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 16. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2023.

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Các Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có biển và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Bộ Tài nguyên và Môi trường để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bộ TN&MT: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, các đơn vị trực thuộc Bộ, Công TTĐT Bộ;
- Sở TN&MT tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Công TTĐT Chính phủ, Công báo;
- Lưu: VT, VP, PC, BHTVN (LH).

BỘ TRƯỞNG

Đặng Quốc Khánh

Phụ lục I

MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ XÁC ĐỊNH PHẠM VI DIỆN TÍCH, THỂ TÍCH KHU VỰC MÔI TRƯỜNG NƯỚC BIỂN BỊ Ô NHIỄM DO DẦU TRÀN

*(Ban hành kèm theo Thông tư số /2023/TT-BTNMT ngày tháng năm 2023
của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

CHƯƠNG I: THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin về sự cố

- Nguyên nhân gây ra sự cố tràn dầu (nếu có)
- Vị trí sự cố tràn dầu (vị trí địa lý).
- Tính chất dầu tràn (DO, FO, ...)
- Ước tính khối lượng dầu tràn.
- Mô tả tổng quan phạm vi môi trường nước bị ảnh hưởng
- Các biện pháp ứng phó, khắc phục sự cố đã triển khai

2. Đơn vị lập báo cáo

Tên của đơn vị lập báo cáo, địa chỉ, số điện thoại, fax, E-mail.

3. Mô tả tóm tắt tác động của sự cố tràn dầu trên biển

- Phạm vi không gian sự cố tràn dầu
- Đánh giá các tác động trước mắt và tiềm tàng của sự cố tràn dầu đến tài nguyên, môi trường, khu vực xảy ra sự cố.

CHƯƠNG II. CÁC BIỆN PHÁP ĐÃ THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện

- Phạm vi không gian
- Phạm vi thời gian.

2. Các tài liệu, số liệu đã tiến hành thu thập

3. Các phương pháp đã triển khai nhằm xác định phạm vi, diện tích, thể tích môi trường nước biển bị ô nhiễm dầu:

Mô tả chi tiết các phương pháp đã triển khai, có thể bao gồm:

- Phương pháp viễn thám
- Phương pháp bản đồ
- Phương pháp điều tra, khảo sát thực địa,

- Phương pháp mô hình:
 - + Mô hình tính toán thủy động lực học và môi trường
 - + Mô hình mô phỏng lan truyền, biến đổi, chuyển hóa dầu trong môi trường nước biển
- Phương pháp lấy và phân tích mẫu môi trường:
 - + Sơ đồ tuyến đo đạc, quan trắc, lấy mẫu:
 - Các điểm đo đạc, lấy mẫu phải có mã số, tọa độ, được thể hiện bằng các biểu, bảng rõ ràng và được minh họa bằng sơ đồ bố trí các điểm trên nền bản đồ khu vực xảy ra sự cố tràn dầu;
 - Các tuyến lấy mẫu phải đại diện được bề mặt nước biển và dọc theo chiều sâu để đảm bảo xác định độ rộng và độ sâu tối đa phục vụ đánh giá diện tích, thể tích môi trường nước biển bị ô nhiễm dầu.
 - + Thời gian đo đạc, quan trắc, lấy mẫu;
 - + Trang thiết bị thực hiện đo đạc, quan trắc, lấy mẫu;
 - + Số lượng mẫu đo đạc, quan trắc, lấy mẫu).

CHƯƠNG III

KẾT QUẢ XÁC ĐỊNH PHẠM VI, DIỆN TÍCH, THỂ TÍCH KHU VỰC MÔI TRƯỜNG NƯỚC BIỂN BỊ Ô NHIỄM DO DẦU TRÀN

I. Hiện trạng tài nguyên, môi trường biển trước khi xảy ra sự cố

1. Thông tin cơ bản về điều kiện tự nhiên (địa hình, khí tượng, thủy văn, hải văn, tài nguyên, thiên nhiên) của khu vực trước khi xảy ra sự cố
2. Thông tin, dữ liệu, số liệu về hiện trạng môi trường nước biển trước khi xảy ra sự cố tràn dầu (kết quả quan trắc chất lượng nước biển gần nhất trước khi xảy ra sự cố)

II. Kết quả điều tra, đánh giá hiện trạng môi trường nước biển khi xảy ra sự cố tràn dầu

1. Kết quả thu thập thông tin, tài liệu, dữ liệu về môi trường nước biển trong quá trình ứng phó sự cố tràn dầu:
 - Kết quả mô hình tính toán sau khi đã hiệu chỉnh, kiểm định.
 - Kết quả phân tích mẫu nước biển (đối với các chỉ số pH; Ôxy hoà tan (DO); Tổng chất rắn lơ lửng (TSS), Tổng dầu mỡ khoáng) được lập thành biểu

đồ so với QCVN hiện hành kèm theo phân tích, đánh giá chất lượng nước biển, mức độ ô nhiễm.

- Kết quả phân tích, giải đoán ảnh viễn thám hoặc ảnh hàng không
- Số liệu dòng chảy (số liệu quan trắc dòng chảy hải văn)
- Kết quả quay phim, chụp ảnh hiện trường (ở mặt đất và từ trên cao bằng máy bay hoặc flycam)
- Các kết quả thanh tra, kiểm tra, giám sát có liên quan;

2. Kết quả xác định diện tích mặt nước, thể tích nước biển bị ô nhiễm do dầu tràn, hàm lượng dầu trong nước biển;

- Lập bản đồ khu vực môi trường nước biển bị ô nhiễm dầu (thể hiện bề mặt khu vực ô nhiễm và mặt cắt theo độ sâu mực nước biển khu vực nước biển bị ô nhiễm)
- Kết quả xác định diện tích mặt nước bị ô nhiễm (km^2)
- Kết quả xác định thể tích nước biển bị ô nhiễm (km^3)

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

- Khẳng định lại kết quả xác định phạm vi diện tích, thể tích khu vực ô nhiễm môi trường nước do dầu tràn
- Đề xuất biện pháp xử lý đề kiến nghị xây dựng phương án xử lý, cải tạo và phục hồi môi trường nước.

PHỤ LỤC

Bao gồm ít nhất các tài liệu sau:

- Bản đồ/sơ đồ vị trí khu vực ô nhiễm nước biển do dầu tràn và/hoặc ảnh vệ tinh của khu vực;
- Sơ đồ lấy mẫu;
- Phiếu kết quả phân tích mẫu môi trường nước;
- Báo cáo hình ảnh;
- Báo cáo mô hình toán;
- Các tài liệu kỹ thuật liên quan khác.

Phụ lục II

MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ XÁC ĐỊNH PHẠM VI, DIỆN TÍCH, THỂ TÍCH KHU VỰC MÔI TRƯỜNG TRẦM TÍCH, ĐẤT VEN BIỂN BỊ Ô NHIỄM DO DẦU TRÀN

(Ban hành kèm theo Thông tư số /2023/TT-BTNMT ngày tháng năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

CHƯƠNG I: THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin về sự cố

- Nguyên nhân gây ra sự cố tràn dầu (nếu có)
- Vị trí sự cố tràn dầu (vị trí địa lý).
- Tính chất dầu tràn (DO, FO, ...)
- Ước tính khối lượng dầu tràn.
- Mô tả tổng quan phạm vi môi trường trầm tích, đất ven biển bị ảnh hưởng.
- Các biện pháp ứng phó, khắc phục sự cố đã triển khai

2. Đơn vị lập báo cáo

Tên của đơn vị lập báo cáo, địa chỉ, số điện thoại, fax, E-mail.

3. Mô tả tóm tắt tác động của sự cố tràn dầu trên biển

- Phạm vi không gian sự cố tràn dầu
- Đánh giá các tác động trước mắt và tiềm tàng của sự cố tràn dầu đến tài nguyên, môi trường, khu vực xảy ra sự cố.

CHƯƠNG II. CÁC BIỆN PHÁP ĐÃ THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện

- Phạm vi không gian
- Phạm vi thời gian.

2. Các tài liệu, số liệu đã tiến hành thu thập

3. Các phương pháp đã triển khai nhằm xác định phạm vi, diện tích, thể tích môi trường trầm tích, đất ven biển bị ô nhiễm dầu:

Mô tả chi tiết các phương pháp đã triển khai, có thể bao gồm:

- Phương pháp viễn thám

- Phương pháp bản đồ
- Phương pháp điều tra, khảo sát, đo đạc thực địa,
- Phương pháp phỏng vấn.
- Phương pháp lấy và phân tích mẫu môi trường:

+ Sơ đồ tuyến đo đạc, quan trắc, lấy mẫu: các điểm đo đạc, lấy mẫu phải có mã số, tọa độ, được thể hiện bằng các biểu, bảng rõ ràng và được minh họa bằng sơ đồ bố trí các điểm trên nền bản đồ khu vực xảy ra sự cố tràn dầu

- Đối với lấy mẫu trầm tích: chỉ lấy mẫu trầm tích bề mặt, đánh giá chỉ tiêu tổng hydrocarbon.
- Đối với lấy mẫu đất ven biển: vị trí lấy mẫu được xác định dựa trên cơ sở kết quả điều tra, khảo sát thực địa, ảnh viễn thám, việc lấy mẫu theo lưới tùy vào phạm vi ô nhiễm để xác định diện tích khu vực ô nhiễm); Kết quả phân tích mẫu thể hiện theo các mẫu đơn dọc theo chiều sâu đến khi nồng độ chất ô nhiễm (Tổng Hydrocarbon dầu (TPH)) không vượt QCVN hiện hành về chất lượng đất để xác định độ sâu tối đa của khu vực ô nhiễm.

- + Thời gian đo đạc, quan trắc, lấy mẫu;
- + Trang thiết bị thực hiện đo đạc, quan trắc, lấy mẫu;
- + Số lượng mẫu đo đạc, quan trắc, lấy mẫu.

CHƯƠNG III

KẾT QUẢ XÁC ĐỊNH PHẠM VI, DIỆN TÍCH, THỂ TÍCH KHU VỰC MÔI TRƯỜNG TRẦM TÍCH BIỂN, ĐẤT VEN BIỂN BỊ Ô NHIỄM DO DẦU TRÀN

I. Hiện trạng tài nguyên, môi trường biển trước khi xảy ra sự cố

1. Thông tin cơ bản về điều kiện tự nhiên (địa hình, khí tượng, thủy văn, hải văn, tài nguyên, thiên nhiên, thổ nhưỡng, ...) khu vực trước khi xảy ra sự cố
2. Thông tin về tính nhạy cảm môi trường đường bờ của khu vực
3. Thông tin, dữ liệu, số liệu về hiện trạng môi trường trầm tích biển trước khi xảy ra sự cố dầu tràn (kết quả quan trắc chất lượng trầm tích biển gần nhất trước khi xảy ra sự cố - nếu có)
4. Thông tin liên quan đến hiện trạng sử dụng đất tại khu vực đất ven biển, đất có mặt nước ven biển, hiện trạng mạch nước ngầm.

II. Kết quả điều tra, đánh giá hiện trạng môi trường trầm tích biển, đất ven biển bị ô nhiễm dầu

1. Kết quả điều tra, thu thập thông tin, tài liệu, dữ liệu về môi trường trầm tích biển, đất ven biển trong quá trình ứng phó sự cố dầu tràn:

- Kết quả phân tích mẫu nước trầm tích biển, mẫu đất ven biển được lập thành biểu đồ so với QCVN hiện hành kèm theo phân tích, đánh giá chất lượng, mức độ ô nhiễm.

- Kết quả đo đạc khu vực đất ven biển có xuất hiện dầu (bãi cát, vùng triều, đầm phá, đất ngập nước, đất rừng ngập mặn, đất nông nghiệp, công nghiệp, đất di tích lịch sử văn hóa,...)

- Kết quả quay phim, chụp ảnh hiện trường (ở mặt đất và từ trên cao bằng máy bay hoặc flycam)

- Các kết quả thanh tra, kiểm tra, giám sát có liên quan;

2. Kết quả xác định diện tích, thể tích trầm tích biển, đất ven biển bị ô nhiễm do dầu tràn.

- Lập bản đồ khu vực bị ô nhiễm môi trường trầm tích biển, đất ven biển

- Kết quả xác định diện tích bề mặt trầm tích bị ô nhiễm do dầu tràn (km²)

- Kết quả xác định diện tích, thể tích khu vực đất ven biển bị ô nhiễm do dầu tràn (km²)

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Khẳng định lại kết quả xác định phạm vi diện tích, thể tích khu vực môi trường trầm tích, môi trường đất bị ô nhiễm do dầu tràn

2. Đề xuất biện pháp xử lý để kiến nghị xây dựng phương án xử lý, cải tạo và phục hồi môi trường trầm tích, môi trường đất.

PHỤ LỤC

Bao gồm ít nhất các tài liệu sau:

- Bản đồ/sơ đồ vị trí khu vực ô nhiễm nước biển do dầu tràn và/hoặc ảnh vệ tinh của khu vực;

- Sơ đồ lấy mẫu;

- Báo cáo kết quả đo đạc, khảo sát khu vực đất ven biển nhiễm dầu;

- Phiếu kết quả phân tích mẫu môi trường trầm tích, môi trường đất;

- Báo cáo hình ảnh;
- Các tài liệu kỹ thuật liên quan khác.

Phụ lục III

MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ XÁC ĐỊNH PHẠM VI, DIỆN TÍCH, SỐ LƯỢNG, THÀNH PHẦN HỆ SINH THÁI RỪNG NGẬP MẶN, HỆ SINH THÁI SAN HỒ, HỆ SINH THÁI CỎ BIỂN BỊ SUY THOÁI DO DẦU TRÀN

(Ban hành kèm theo Thông tư số /2023/TT-BTNMT ngày tháng năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

CHƯƠNG I: THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin về sự cố

- Nguyên nhân gây ra sự cố tràn dầu (nếu có)
- Vị trí sự cố tràn dầu (vị trí địa lý).
- Tính chất dầu tràn (DO, FO, ...)
- Ước tính khối lượng dầu tràn.
- Mô tả tổng quan phạm vi các hệ sinh thái biển bị ảnh hưởng.
- Các biện pháp ứng phó, khắc phục sự cố đã triển khai

2. Đơn vị lập báo cáo

Tên của đơn vị lập báo cáo, địa chỉ, số điện thoại, fax, E-mail.

3. Mô tả tóm tắt tác động của sự cố tràn dầu trên biển

- Phạm vi không gian sự cố tràn dầu
- Đánh giá các tác động trước mắt và tiềm tàng của sự cố tràn dầu đến các hệ sinh thái biển khu vực xảy ra sự cố.

CHƯƠNG II. CÁC BIỆN PHÁP ĐÃ THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện

- Phạm vi không gian
- Phạm vi thời gian.

2. Các tài liệu, số liệu đã tiến hành thu thập

3. Các phương pháp đã triển khai nhằm xác định phạm vi, diện tích, số lượng, thành phần hệ sinh thái biển bị suy thoái do dầu tràn:

Mô tả chi tiết các phương pháp đã triển khai, có thể bao gồm:

- Phương pháp thu thập số liệu (sơ cấp, thứ cấp)
- Phương pháp bản đồ
- Phương pháp chụp bản đồ

- Phương pháp điều tra, khảo sát, đo đạc thực địa

CHƯƠNG III

KẾT QUẢ XÁC ĐỊNH PHẠM VI, DIỆN TÍCH, SỐ LƯỢNG, THÀNH PHẦN HỆ SINH THÁI RỪNG NGẬP MẶN, HỆ SINH THÁI SAN HÔ, HỆ SINH THÁI CỎ BIỂN BỊ SUY THOÁI DO DẦU TRÀN

I. Hiện trạng các hệ sinh thái biển trước khi xảy ra sự cố

1. Thông tin cơ bản về điều kiện tự nhiên (địa hình, khí tượng, thủy văn, hải văn, tài nguyên, thiên nhiên, thổ nhưỡng, ...) khu vực trước khi xảy ra sự cố
2. Thông tin về hiện trạng các hệ sinh thái rừng ngập mặn, rạn san hô, hệ sinh thái cỏ biển tại khu vực trước khi xảy ra sự cố
 - Vị trí phân bố
 - Đa dạng thành phần loài: số lượng, thành phần loài
 - Diện tích phân bố (độ phủ)
 - Tính nhạy cảm môi trường của hệ sinh thái
3. Quyết định, văn bản của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền quy định mức độ bảo tồn của hệ sinh thái tự nhiên.
4. Bản đồ hiện trạng phạm vi, ranh giới, diện tích, cấu trúc, phân bố theo độ sâu, độ bao phủ, hiện trạng hệ sinh thái san hô, hệ sinh thái cỏ biển, hệ sinh thái đất ngập nước vùng ven biển và hải đảo.

II. Kết quả điều tra, đánh giá hiện trạng các hệ sinh thái rừng ngập mặn, rạn san hô, hệ sinh thái cỏ biển bị suy thoái bởi ô nhiễm dầu

1. Kết quả điều tra, thu thập thông tin, tài liệu, dữ liệu về môi trường trầm tích biển, đất ven biển trong quá trình ứng phó sự cố dầu tràn:
 - Kết quả đo đạc, khảo sát khu vực các hệ sinh thái có xuất hiện dầu (khu vực thảm cỏ biển, rừng ngập mặn, rạn san hô);
 - Kết quả quay phim, chụp ảnh hiện trường (ở mặt đất và từ trên cao bằng máy bay hoặc flycam);
 - Kết quả các bản đồ ô nhiễm môi trường nước, trầm tích, đất ven biển đã xây dựng khi xác định phạm vi, diện tích, thể tích môi trường nước, trầm tích, đất ven biển bị ô nhiễm do dầu tràn trước đó;

- Kết quả chụp bản đồ phân bố rừng ngập mặn, hệ sinh thái san hô, hệ sinh thái cỏ biển trước thời điểm xảy ra sự cố dầu tràn với bản đồ ô nhiễm nước biển, trầm tích, đất ven biển để xác định phạm vi, diện tích bị ảnh hưởng do sự cố dầu tràn;

- Các kết quả thanh tra, kiểm tra, giám sát có liên quan;

2. Kết quả xác định phạm vi, diện tích, số lượng, thành phần hệ sinh thái rừng ngập mặn, hệ sinh thái rạn san hô, hệ sinh thái thảm cỏ biển bị suy thoái do dầu tràn.

- Diện tích hệ sinh thái tự nhiên bị suy thoái (ha);

- Mức độ hệ sinh thái bị suy thoái (%)

KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Tóm tắt kết quả xác định phạm vi, diện tích, số lượng, thành phần hệ sinh thái rừng ngập mặn, hệ sinh thái rạn san hô, hệ sinh thái thảm cỏ biển bị suy thoái do dầu tràn

2. Đề xuất biện pháp xử lý để kiến nghị xây dựng phương án xử lý, cải tạo và phục hồi các hệ sinh thái bị suy thoái.

PHỤ LỤC

Bao gồm ít nhất các tài liệu sau:

- Các bản đồ;

- Sơ đồ lấy mẫu;

- Báo cáo kết quả đo đạc, khảo sát khu vực các hệ sinh thái biển bị suy thoái do dầu tràn

- Báo cáo hình ảnh, video;

- Các tài liệu kỹ thuật liên quan khác.

Phụ lục IV

(Ban hành kèm theo Thông tư số /2023/TT-BTNMT ngày tháng năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)

Các biểu mẫu

1. Biên bản vụ việc

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN VỤ VIỆC

Hôm nay, hồi...giờ.....ngày...tháng.....năm....

Tại:.....

Chúng tôi gồm:

Người lập biên bản:

Ông (bà)..... Chức danh

Ông (bà)..... Chức danh

Người chứng kiến:

Ông (bà)..... Chức danh

Số CCCD..... cấp ngày.../.../.....tại.....

Địa chỉ thường trú:

.....

Người liên quan đến sự cố tràn dầu: (Tên và địa chỉ của phương tiện và chủ phương tiện gây ra sự cố)

Ông (bà)..... Chức danh

Số CCCD..... cấp ngày.../.../.....tại

Địa chỉ thường trú:

.....

Tiến hành lập biên bản sự cố tràn dầu với nội dung sau đây: ⁽¹⁾

.....

.....

.....

Biên bản được lập thành.....bản.

Biên bản kết thúc hồi.....giờ.....cùng ngày, mọi người có tên trên xác nhận sự việc cùng ký tên dưới đây:

Người chứng kiến

Người có liên quan

Người lập biên bản

(Ký, ghi rõ họ và tên)

(Ký, ghi rõ họ và tên)

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Hướng dẫn sử dụng mẫu:

(1): Tại mục này cần phải ghi các thông tin sau:

- Thời gian, địa điểm xảy ra sự cố tràn dầu, phát hiện vụ việc.
- Nội dung diễn biến, hiện trường, loại dầu, số lượng dầu.
- Nguyên nhân, người chứng kiến, người liên quan.
- Hậu quả tác hại, phạm vi ảnh hưởng, các biện pháp đã xử lý, kết quả đã xử lý kèm theo biên bản thu giữ tang chứng, vật chứng nếu có.

2. Văn bản yêu cầu bồi thường thiệt hại do dầu tràn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

.....⁽¹⁾, ngày..... tháng năm.....

ĐƠN KHỞI KIẾN

Kính gửi: Tòa án nhân dân ⁽²⁾.....

Người khởi kiện: ⁽³⁾

Địa chỉ: ⁽⁴⁾

Số điện thoại:(nếu có); số fax:(nếu có)

Địa chỉ thư điện tử: (nếu có)

Người bị kiện: ⁽⁵⁾

Địa chỉ: ⁽⁶⁾

Số điện thoại:(nếu có); số fax:(nếu có)

Địa chỉ thư điện tử: (nếu có)

Người có quyền, lợi ích được bảo vệ (nếu có)⁽⁷⁾

Địa chỉ: ⁽⁸⁾

Số điện thoại:(nếu có); số fax:(nếu có)

Địa chỉ thư điện tử :(nếu có)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (nếu có) ⁽⁹⁾

Địa chỉ: ⁽¹⁰⁾

Số điện thoại:(nếu có); số fax:(nếu có)

Địa chỉ thư điện tử: (nếu có)

Yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau đây:⁽¹¹⁾

.....
.....
.....

Người làm chứng (nếu có) ⁽¹²⁾

Địa chỉ: ⁽¹³⁾

Số điện thoại:(nếu có); số fax:(nếu có)

Địa chỉ thư điện tử: (nếu có).

Danh mục tài liệu, chứng kèm theo đơn khởi kiện gồm có: ⁽¹⁴⁾

1.....

2.....

3.....

(Các thông tin khác mà người khởi kiện xét thấy cần thiết cho việc giải quyết vụ án) ⁽¹⁵⁾ ..

Người khởi kiện ⁽¹⁶⁾

Hướng dẫn sử dụng mẫu đơn:

(1) Ghi địa điểm làm đơn khởi kiện (ví dụ: Đà Nẵng, ngày... tháng... năm...).

(2) Ghi tên Tòa án có thẩm quyền giải quyết vụ án; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện A thuộc tỉnh B), nếu là Tòa án nhân dân cấp tỉnh, thì ghi rõ Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh) và địa chỉ của Tòa án đó.

(3) Nếu người khởi kiện là cá nhân thì ghi họ tên; đối với trường hợp người khởi kiện là người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự, người hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi thì ghi họ tên, địa chỉ của người đại diện hợp pháp của cá nhân đó; nếu người khởi kiện là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và ghi họ, tên của người đại diện hợp pháp của cơ quan, tổ chức khởi kiện đó.

(4) Ghi nơi cư trú tại thời điểm nộp đơn khởi kiện. Nếu người khởi kiện là cá nhân, thì ghi đầy đủ địa chỉ nơi cư trú (ví dụ: Nguyễn Văn A, cư trú tại thôn B, xã C, huyện M, tỉnh H); nếu người khởi kiện là cơ quan, tổ chức, thì ghi địa chỉ trụ sở chính của cơ quan, tổ chức đó (ví dụ: Công ty TNHH Hin Sen có trụ sở: Số 20 phố LTK, quận HK, thành phố H).

(5), (7), (9) và (12) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (3).

(6), (8), (10) và (13) Ghi tương tự như hướng dẫn tại điểm (4).

(11) Trình bày thời gian, địa điểm và các chi tiết đặc biệt của sự cố tràn dầu. Nêu loại thiệt hại và mức độ thiệt hại do ô nhiễm mà nguyên đơn phải chịu... Tổng số tiền đòi bồi thường. Nêu cụ thể từng vấn đề yêu cầu Tòa án giải quyết.

(14) Ghi rõ tên các tài liệu kèm theo đơn khởi kiện gồm có những tài liệu nào và phải đánh số thứ tự (ví dụ: Các tài liệu kèm theo đơn gồm có: Tài liệu, chứng cứ thu thập do sự cố tràn dầu, các loại hóa đơn chứng từ chứng minh thiệt hại,...).

(15) Ghi những thông tin mà người khởi kiện xét thấy cần thiết cho việc giải quyết vụ án (ví dụ: Người khởi kiện thông báo cho Tòa án biết khi xảy ra tranh chấp một trong các đương sự đã đi nước ngoài, yêu cầu áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời...).

(16) Nếu người khởi kiện là cá nhân thì phải có chữ ký hoặc điểm chỉ của người khởi kiện đó; trường hợp người khởi kiện là người chưa thành niên, người mất năng lực hành vi dân sự, người hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức làm chủ hành vi thì người đại diện hợp pháp đó phải ký tên điểm chỉ; trường hợp người khởi kiện, người đại diện hợp pháp không biết chữ, không nhìn được, không tự mình làm đơn khởi kiện, không tự mình ký tên hoặc điểm chỉ thì người có năng lực hành vi tố tụng dân sự đầy đủ làm chứng, ký xác nhận vào đơn khởi kiện. Nếu là cơ quan tổ chức khởi kiện, thì người đại diện hợp pháp của cơ quan, tổ chức khởi kiện ký tên, ghi rõ họ tên, chức vụ của mình và đóng dấu của cơ quan, tổ chức đó. Trường hợp tổ chức khởi kiện là doanh nghiệp thì việc sử dụng con dấu theo quy định của Luật doanh nghiệp. Nếu người khởi kiện không biết chữ thì phải có người làm chứng ký xác nhận theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 189 của Bộ luật tố tụng dân sự.

